

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2021/HSST
Ngày: 23/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Đoàn Thị Thanh Hà**.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Ngô Xuân Dật** và bà **Ngô Thị Thao**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Dũng**- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Đăng Khoa**- Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 65/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

LÊ QUỐC Đ; Sinh ngày: 05/01/1983 tại Gia Lai.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Số A, tổ B, phường H, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Nhân viên nhà hàng.

Cha: Lê Văn Đ (đã chết); Mẹ: Hồ Thị Lan Đ, sinh năm 1962.

Hiện mẹ của bị cáo trú tại Tổ B, phường H, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Bị cáo có 02 người em ruột, sinh năm 1985 và 1991. Bị cáo chưa lập gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2021, sau đó bị tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Bà Hồ Thị Lan Đ, sinh năm 1962; Địa chỉ: Tổ B, phường H, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

*** Người chứng kiến:**

- Anh Võ Đức Hiệp; sinh năm 1972; Địa chỉ: Tổ B, phường H, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Anh Lê Đức Công; sinh năm 1983; Địa chỉ: Tổ C, phường H1, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng thời gian tháng 07/2020, Lê Quốc Đ bắt đầu sử dụng ma túy loại Methamphetamine. Thông qua bạn bè ngoài xã hội, Đ biết được số điện thoại của đối tượng nam thanh niên tên K (không rõ nhân thân, lai lịch) có bán ma túy ở khu vực đường Huyền Trân Công Chúa, phường Phù Đồng, thành phố Pleiku. Vào khoảng 11 giờ ngày 12/01/2021, Đ gọi điện thoại cho K hỏi mua ma túy loại Methamphetamine để sử dụng, thì K đồng ý và hẹn gặp Đ ở đường H, phường P, thành phố Pleiku. Sau đó, Đ đi bộ từ nhà đến chỗ hẹn và mua của K 04 gói nilon, bên trong có ma túy loại Methamphetamine với giá 1.000.000đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ mang về nhà tại số A đường P, tổ B, phường H, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Sau đó, Đ để 03 gói vào trong hộp kim loại cất giấu tại phòng ngủ của Đ và cất giấu 01 gói vào túi áo khoác đang mặc trên người, với mục đích để sử dụng dần. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, Đ đi xe thô của người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đến trước số nhà số 18 đường C, tổ 02, phường H, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, để chờ người bạn tên Tuấn (không rõ nhân thân, lai lịch) đến để đi ăn tối. Lúc 16 giờ 40 phút cùng ngày, khi Đ đang đứng chờ Tuấn đến thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an tỉnh Gia Lai phối hợp với lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an thành phố Pleiku phát hiện và bắt quả tang Lê Quốc Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ trong túi áo khoác bên trái của Lê Quốc Đ 01 gói nilon bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể (được niêm phong theo quy định) và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, loại SM-G610F/DS màu đen cùng thẻ sim có dãy số 8984.04884.10018.69186.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đ tại số nhà 05/231 đường P, tổ B, phường H, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, đã phát hiện và thu giữ trong phòng ngủ của Đ 03 gói nilon để trong hộp kim loại bên trong có chứa chất màu trắng dạng tinh thể (được niêm phong theo quy định); Đ khai đây là ma túy đá của Đ, cất giấu để sử dụng.

Tại Bản Kết luận giám định số 90/KLGD ngày 19/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: *“Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 01 gói nilon trong bì thư, niêm phong gửi đi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1470gam. Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 03 gói nilon (bên trong hộp kim loại) trong bì công văn, niêm phong gửi đi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 1,1805gam”*.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, cùng sim số đã thu giữ là của bị cáo Đ và Đ đã dùng chiếc điện thoại này để liên lạc mua ma túy.

Đối với số ma túy còn lại sau giám định cùng hộp kim loại đã được niêm phong trong 02 bì công văn cùng ghi số 90/PC09 ngày 19/01/2021, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, cùng chiếc điện thoại nêu trên được Cơ quan điều tra chuyển theo vụ án để xử lý.

Tại Bản cáo trạng số: 71/CT- VKS ngày 27/4/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Lê Quốc Đ về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* quy định tại các điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Quốc Đ phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung loại SM-G610F/DS cùng sim số bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 02 bì công văn ghi số 90/PC09 ngày 19/01/2021 có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai là ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng đã nêu, nhận thấy hành vi đó của mình là vi phạm pháp luật; bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] . Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo và người chứng kiến trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội như sau: Lê Quốc Đ là người sử dụng ma túy loại Methamphetamine. Vào khoảng 11 giờ ngày 12/01/2021, tại khu vực đường H phường P, thành phố Pleiku, Đ đã mua của đối tượng tên K (không rõ nhân thân, lai lịch) 04 gói ma túy loại Methamphetamine với giá 1.000.000 đồng mang về nhà cất giấu 03 gói và cất giấu trong người 01 gói, với mục đích để sử dụng dần. Đến 16 giờ 40 phút cùng ngày, khi Đ đang cất giấu 01 gói ma túy loại Methamphetamine trong người và đứng trước số nhà 18 đường C, phường H1, thành phố Pleiku chờ Tuấn (không rõ nhân thân, lai lịch) là bạn của Đ đến để đi ăn tối thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy- Công an tỉnh Gia Lai phối hợp với lực lượng Cảnh sát

điều tra tội phạm về Ma túy- Công an thành phố Pleiku bắt quả tang cùng vật chứng là 01 gói nylon bên trong có chứa chất màu trắng dạng tinh thể cùng chiếc điện thoại di động hiệu Sam sung cùng sim số mà Đ đã dùng vào việc mua ma túy. Tiến hành khám xét tại nơi ở của Đ tại số 05/231 đường P, tổ B, phường H, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, đã thu giữ 03 gói nylon trong hộp kim loại bên trong có chứa chất màu trắng dạng tinh thể.

Qua giám định: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong 04 gói nylon mà Đ tàng trữ với mục đích để sử dụng là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,3275gam.

[3]. Hành vi cất giấu 1,3275gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng, do bị cáo Lê Quốc Đ thực hiện như trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đã truy tố.

Bị cáo là người có đủ năng lực để nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khoẻ con người và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, việc sử dụng ma túy là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, nhưng vẫn cố tình phạm tội. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] . Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; cha ruột của bị cáo là ông Lê Văn Dương (đã chết) nguyên là Tổ phó Tổ trật tự phường H, thành phố Pleiku, quá trình công tác đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H khen thưởng về các phong trào thi đua yêu nước và bảo vệ an ninh Tổ quốc.

[5]. Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung loại SM-G610F/DS cùng sim số bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 02 bì công văn ghi số 90/PC09 ngày 19/01/2021 có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai là ma túy nên tịch thu tiêu huỷ.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh và hình phạt

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51;

Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, tuyên bố bị cáo Lê Quốc Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Lê Quốc Đ 01 năm 06 tháng (Một năm sáu tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/01/2021.

Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung loại SM-G610F/DS kèm sim số của bị cáo Lê Quốc Đ (điện thoại cũ, đã qua sử dụng, Chi Cục THADS thành phố Pleiku không kiểm tra tình trạng bên trong).

- Tịch thu tiêu huỷ 02 bì công văn niêm phong ghi số 90/PC09 ngày 19/01/2021 có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai (có các chữ ký Nguyễn Đại Hải, Bùi Sĩ Thà, Lê Tiến Long).

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2021 giữa Công an thành phố Pleiku và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Pleiku).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo Lê Quốc Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp. Pleiku;
- Chi cục THADS Tp. Pleiku;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Đoàn Thị Thanh Hà

